

Số: 69 /QĐ-TCDS

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2012

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành bảng điểm đánh giá công tác**  
**Dân số - Kế hoạch hóa gia đình năm 2012**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**TỔNG CỤC DÂN SỐ - KẾ HOẠCH HOÁ GIA ĐÌNH**

Căn cứ Quyết định số 18/2008/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Dân số-Kế hoạch hoá gia đình thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 20/2011/TT-BYT ngày 06 tháng 6 năm 2011 của Bộ Y tế hướng dẫn công tác Thi đua, Khen thưởng trong Ngành Y tế;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành “Bảng điểm đánh giá công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình năm 2012”.

**Điều 2.** Bảng điểm đánh giá công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình năm 2012 áp dụng để đánh giá thi đua đối với các Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương năm 2012.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chánh Văn phòng; Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lãnh đạo Tổng cục;
- Chi cục DS-KHHGD các tỉnh, TP (để biết);
- Lưu: VT, VP (PC-TĐKT).

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
  
Đương Quốc Trọng

BỘ Y TẾ  
TỔNG CỤC DÂN SỐ-  
KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH

**BẢNG ĐIỂM**  
**Đánh giá thực hiện công tác DS-KHHGD**  
**của Chi cục DS-KHHGD các tỉnh, thành phố năm 2012**  
(Kèm theo Quyết định số 69/QĐ-TCDS ngày 06 tháng 11 năm 2012)

Số TT	Nội dung các chỉ tiêu	Điểm chuẩn
	<b>Phần A. Kết quả thực hiện chỉ tiêu chuyên môn (theo biểu 1.1 kèm theo công văn số 1322/BYT-TCDS ngày 14/3/2012)</b>	<b>500</b>
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu về Giảm tỷ lệ sinh</b> - <b>Đối với các tỉnh có mức sinh cao</b> + Đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch Trung ương giao được tính điểm chuẩn. + Cứ vượt bao nhiêu % so với kế hoạch Trung ương giao thì được cộng bấy nhiêu điểm so với điểm chuẩn nhưng không vượt qua mức điểm chuẩn, ngược lại nếu thấp hơn thì trừ tương ứng. - <b>Đối với các tỉnh có mức sinh thấp</b> + Đạt 90-110% chỉ tiêu kế hoạch trung ương giao được tính điểm chuẩn. + Đạt dưới 90% hoặc cao hơn 110% chỉ tiêu kế hoạch Trung ương giao thì trừ điểm tương ứng	<b>120</b>
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu về Tỷ số giới tính khi sinh</b> - Đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch Trung ương giao. - Cứ vượt bao nhiêu % so với kế hoạch Trung ương giao thì được cộng bấy nhiêu điểm so với điểm chuẩn, ngược lại nếu thấp hơn thì trừ tương ứng.	<b>100</b>
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu về Tỷ lệ sàng lọc trước sinh</b> - Đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch Trung ương giao. - Cứ vượt bao nhiêu % so với kế hoạch Trung ương giao thì được cộng bấy nhiêu điểm so với điểm chuẩn, ngược lại nếu thấp hơn thì trừ tương ứng (những tỉnh không giao chỉ tiêu này thì được tính điểm là 70).	<b>70</b>
<b>IV</b>	<b>Chỉ tiêu về sàng lọc sơ sinh</b> - Đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch Trung ương giao. - Cứ vượt bao nhiêu % so với kế hoạch Trung ương giao thì được cộng bấy nhiêu điểm so với điểm chuẩn, ngược lại nếu thấp hơn thì trừ tương ứng (những tỉnh không giao chỉ tiêu này thì được tính điểm là 70).	<b>70</b>
<b>V</b>	<b>Chỉ tiêu về số người mới thực hiện biện pháp tránh thai hiện đại</b>	<b>140</b>
1	- Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch Trung ương giao số người đình sản. - Cứ 1% vượt chỉ tiêu được cộng 1 điểm, ngược lại nếu đạt thấp hơn	60

<b>Số TT</b>	<b>Nội dung các chỉ tiêu</b>	<b>Điểm chuẩn</b>
	so với chỉ tiêu thì trừ tương ứng.	
2	- Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch Trung ương giao về số người sử dụng dụng cụ tử cung. - Cứ 1% vượt chỉ tiêu được cộng 1 điểm, ngược lại nếu đạt thấp hơn so với chỉ tiêu thì trừ tương ứng.	50
3	- Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch Trung ương giao về số người sử dụng thuốc tiêm tránh thai. - Cứ 1% vượt chỉ tiêu được cộng 1 điểm, ngược lại nếu đạt thấp hơn so với chỉ tiêu thì trừ tương ứng.	10
4	- Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch Trung ương giao về số người sử dụng thuốc cấy tránh thai. - Cứ 1% vượt chỉ tiêu được cộng 1 điểm, ngược lại nếu đạt thấp hơn so với chỉ tiêu thì trừ tương ứng.	20
<b>Phần B. Nội dung khác</b>		<b>500</b>
<b>I</b>	<b>Ổn định, kiện toàn tổ chức bộ máy nâng cao năng lực cán bộ</b>	<b>80</b>
<b>1</b>	<b>Ổn định, kiện toàn tổ chức bộ máy</b>	50
a	Chi cục DS-KHHGD tỉnh (nếu phân bổ hoặc bố trí biên chế thiếu mỗi chỉ tiêu trừ 01 điểm)	5
	- Đã giao đủ biên chế theo Thông tư số 05/2008/TT-BYT	2
	- Đã tuyển dụng đủ số biên chế được giao	3
b	Trung tâm DS-KHHGD huyện (nếu phân bổ hoặc bố trí biên chế thiếu mỗi chỉ tiêu trừ 01 điểm)	10
	- Đã giao đủ biên chế theo Thông tư số 10/2011/TT-BYT	5
	- Đã tuyển dụng đủ số biên chế được giao	5
c	Tổ chức bộ máy DS-KHHGD cấp xã (nếu phân bổ hoặc bố trí biên chế thiếu mỗi chỉ tiêu trừ 01 điểm)	15
	- Đã giao biên chế tuyển dụng cán bộ DS-KHHGD cấp xã	5
	- Đã tuyển dụng đủ số biên chế được giao hoặc đã chuyển đủ số lượng cán bộ về trạm y tế xã	10
d	Báo cáo đủ, đúng tiến độ về công tác tổ chức bộ máy theo đúng yêu cầu của Tổng cục (thiếu 01 báo cáo trừ 02 điểm).	10
e	Ban chỉ đạo công tác DS-KHHGD các cấp hoạt động tốt	10
<b>2</b>	<b>Đào tạo, tập huấn</b>	<b>30</b>
a	Tổ chức tập huấn đạt 100% kế hoạch được điểm chuẩn hoặc tổ chức được bao nhiêu % số cán bộ thì được bấy nhiêu điểm tương ứng với điểm chuẩn, dưới 50% không được điểm.	10
b	Cử cán bộ tham dự đầy đủ các lớp tập huấn do Tổng cục tổ chức được tính điểm chuẩn, hoặc thực hiện được bao nhiêu % số cán bộ tham gia thì được bấy nhiêu điểm tương ứng với điểm chuẩn, dưới 50% không được điểm.	10
c	Báo cáo đầy đủ về công tác đào tạo, tập huấn (thiếu 01 báo cáo trừ 02 điểm)	10



Số TT	Nội dung các chỉ tiêu	Điểm chuẩn
<b>II</b>	<b>Kế hoạch tài chính</b>	<b>140</b>
1	- Có quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán kinh phí của địa phương đúng, đủ, trong tháng 5/2012 được điểm chuẩn. - Không đúng thời gian (tính đến 30/5 theo công văn của tỉnh) trừ 25 điểm. - Không đúng (chuyển cơ cấu ngân sách các dự án) trừ 15 điểm. - Không đủ (cắt giảm kinh phí) trừ 20 điểm.	60
2	Có báo cáo quyết toán và phê duyệt quyết toán - Sử dụng đúng, đủ nguồn kinh phí được giao thì được điểm chuẩn. - Không sử dụng hết nguồn kinh phí được giao thì không được điểm.	20
3	Bổ sung ngân sách địa phương cho công tác DS-KHHGD	60
	Bổ sung ngân sách của địa phương ngoài kinh phí hỗ trợ có mục tiêu từ trung ương (với những tỉnh có nguồn thu ngân sách nộp về Trung ương thì bổ sung cho công tác DS-KHHGD 10% được tính bằng 1% của các tỉnh không có ngân sách nộp về Trung ương), các tỉnh như sau: + Bổ sung bằng và trên 40% + Bổ sung bằng 30% đến dưới 40% + Bổ sung bằng 20% đến dưới 30% + Bổ sung đến dưới 20% Không bổ sung thêm kinh phí không tính điểm.	22 18 12 8
<b>III</b>	<b>Triển khai thực hiện chiến dịch</b>	<b>40</b>
1	Xây dựng kế hoạch triển khai chiến dịch theo đúng hướng dẫn được điểm chuẩn, nếu không đúng trừ 5 điểm	10
2	Triển khai thực hiện chiến dịch theo đúng kế hoạch được điểm chuẩn, nếu triển khai chậm trừ 5 điểm	10
3	Báo cáo nhanh, định kỳ đúng thời gian quy định được điểm chuẩn, thiếu mỗi báo cáo trừ 01 điểm	6
4	- Hoàn thành chỉ tiêu các biện pháp tránh thai lâm sàng trong chiến dịch được điểm chuẩn. - Cứ vượt bao nhiêu % thì được cộng bấy nhiêu % so với điểm chuẩn. Nếu thấp hơn trừ số điểm tương ứng.	14
<b>IV</b>	<b>Quản lý hậu cần phương tiện tránh thai</b>	<b>35</b>
1	Báo cáo tình hình sử dụng PTTT kịp thời	15
2	Không có tình trạng thất thoát, hư hỏng PTTT do bảo quản, nếu để thất thoát, hư hỏng, qu, hạn PTTT không tính điểm.	5
3	Không để thiếu hoặc thừa PTTT theo quy định được tính điểm, nếu để thừa hoặc thiếu không được tính điểm.	5
4	Thực hiện tốt các chỉ tiêu và hoạt động TTXH bao cao su và thuốc uống tránh thai (theo hướng dẫn của Trung ương).	10
<b>V</b>	<b>Truyền thông giáo dục chuyển đổi hành vi</b>	<b>75</b>
1	Tổ chức các hoạt động truyền thông trọng tâm năm 2012: Các chiến dịch truyền thông lồng ghép; truyền thông tăng cường đến đối tượng; hoạt động giảng dạy về DS-KHHGD trong các trường chính	30

Số TT	Nội dung các chỉ tiêu	Điểm chuẩn
	trị; hoạt động ngoại khóa về DS-KHHGD trong các trường PTTH; Tháng hành động quốc gia về Dân số, Ngày Dân số thế giới, Ngày Dân số Việt Nam; Liên hoan tuyên truyền viên dân số (Mỗi hoạt động triển khai được 05 điểm, tối đa không quá 30 điểm)	
2	Duy trì các chuyên mục, chuyên trang định kỳ hàng tháng tuyên truyền về công tác DS-KHHGD trên Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh, Báo tỉnh, các tạp chí của tỉnh (Đài Phát thanh-Truyền hình: 04 điểm, Báo: 04 điểm, tạp chí khác: 02 điểm)	10
3	Duy trì, nhân rộng và phát triển các mô hình truyền thông giáo dục của Chi cục DS-KHHGD và phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể của tỉnh (duy trì hiệu quả mỗi mô hình cũ được 01 điểm, xây dựng và phát triển mỗi mô hình mới được 02 điểm, tối đa không quá 10 điểm).	10
4	Sản xuất, biên tập, nhân bản và phân phối tài liệu truyền thông mới cấp cho cơ sở, các địa bàn trọng điểm và đối tượng ưu tiên (trong đó mỗi tài liệu, sản phẩm truyền thông mới được 02 điểm, tối đa không quá 10 điểm).	10
5	Gửi kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện đầy đủ, đúng thời gian và đúng mẫu quy định (trong đó mỗi báo cáo định kỳ được 02 điểm, mỗi báo cáo đột xuất được 01 điểm, tối đa không quá 10 điểm).	10
6	Cung cấp Báo Gia đình xã hội về xã, phường (theo công văn số 9264/BYT-VP1 ngày 04/2/2007 của Bộ Y tế)	5
<b>VI</b>	<b>Nâng cao chất lượng thông tin chuyên ngành</b>	<b>100</b>
1	Thực hiện chế độ báo cáo thống kê chuyên ngành DS-KHHGD (biểu số 01, 02, 03).	40
	- Báo cáo đủ, đúng yêu cầu biểu mẫu, đúng thời gian quy định và đảm bảo tính chính xác.	35
	+ Mỗi nội dung không đáp ứng yêu cầu trừ 5 điểm	
	- Có báo cáo phân tích, đánh giá chất lượng báo cáo thống kê	5
2	Thực hiện cơ sở dữ liệu điện tử về DS-KHHGD	60
	- Hàng tháng cập nhật đầy đủ thông tin biến động vào kho dữ liệu điện tử cấp huyện (tính theo kỳ báo cáo), nếu không thực hiện không được điểm.	25
	- Hàng tháng chuyên (gửi) dữ liệu từ cấp huyện lên cấp tỉnh (tính theo kỳ báo cáo). Nếu không thực hiện không có điểm.	15
	- Hàng tháng chuyên (gửi) dữ liệu từ cấp tỉnh lên Trung ương (tính theo kỳ báo cáo). Nếu không thực hiện không có điểm.	20
<b>VII</b>	<b>Công tác thanh tra, kiểm tra</b>	<b>20</b>
	Tiến hành kiểm tra công tác DS-KHHGD hàng năm và gửi báo cáo về trung ương đúng thời gian quy định được tính điểm, không gửi hoặc gửi không đúng thời gian không tính điểm	
<b>VIII</b>	Xây dựng chương trình hành động thực hiện Chiến lược Dân số-SKSS giai đoạn 2011-2012	<b>20</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1000</b>

Số TT	Nội dung các chỉ tiêu	Điểm chuẩn
<b>C</b>	<b>Khuyến khích: tham mưu ban hành chính sách và thực hiện tốt các dự án, mô hình</b>	
1	Chi cục tham mưu Lãnh đạo Đảng, chính quyền ban hành Nghị quyết, chính sách về DS-KHHGD.	5
2	Chi cục triển khai đề án kiểm soát dân số biển đảo ở các tỉnh đề án. - Xây dựng kế hoạch và triển khai sớm kế hoạch của trung ương. - Báo cáo sơ kết, tổng kết đầy đủ, chính xác nội dung, tiến độ thực hiện theo quy định của trung ương.	3 3
3	Triển khai tốt Đề án sàng lọc trước sinh và sơ sinh.	5
4	Triển khai tốt Mô hình Can thiệp làm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.	5
5	Triển khai tốt Mô hình Tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân	5
6	Triển khai tốt Mô hình Nâng cao chất lượng dân số các dân tộc ít người	5
7	Triển khai tốt Đề án Can thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh	5
8	Triển khai tốt Mô hình Tư vấn và chăm sóc người cao tuổi dựa vào cộng đồng	5